

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA QH-2019
NỘP HỌC PHÍ HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CTSV, ngày / /2021)
Định mức: 3.500.000đ/tháng

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
1	19021399	Hoàng An	06/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
2	19021411	Đình Tiến Anh	23/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
3	19021406	Trần Tuấn Anh	31/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
4	19021413	Lê Xuân Bắc	29/04/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
5	19021417	Dương Tấn Bình	26/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
6	19021416	Ngô Hải Bình	15/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
7	19021422	Phạm Thái Công	25/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
8	19021421	Vũ Thành Công	15/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
9	19021442	Trần Nhật Duy	05/10/2000	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
10	19021423	Nguyễn Sỹ Đại	29/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
11	19021428	Nguyễn Hữu Đạt	24/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
12	19021427	Lê Hồng Đăng	22/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
13	19021426	Nguyễn Minh Đăng	15/09/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
14	19021432	Lương Nguyễn Minh Đức	07/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
15	19021434	Nguyễn Văn Đức	19/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
16	19021435	Tạ Minh Đức	16/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
17	19021437	Trần Minh Đức	09/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
18	19021444	Lương Thị Thuỳ Giang	05/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
19	19021447	Lê Hoàng Hải	15/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
20	19021448	Nguyễn Công Hải	03/07/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
21	19021449	Phạm Đức Hải	23/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
22	19021450	Đỗ Thị Hằng	12/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
23	19021451	Ma Thanh Hiền	05/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
24	19021457	Nguyễn Đức Hoàng	04/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
25	19021455	Nguyễn Huy Hoàng	30/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
26	19021462	Kiều Quang Hùng	31/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
27	19021461	Nguyễn Mạnh Hùng	13/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
28	19021469	Diệp Lê Huy	20/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
29	19021466	Nguyễn Danh Huy	05/07/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
30	19021467	Phan Đức Huy	09/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
31	19021463	Lê Minh Hưng	08/09/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
32	19021470	Mai Văn Khải	06/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
33	19021471	Nguyễn Nam Khánh	28/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
34	19021472	Nguyễn Nhật Khánh	13/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
35	19021475	Nguyễn Đức Kiên	23/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
36	19021478	Đình Quang Lâm	18/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
37	19021480	Lê Khánh Linh	18/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
38	19021479	Lê Công Lịch	07/09/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
39	19021483	Phạm Hoàng Long	22/07/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
40	19021482	Vũ Hoàng Long	14/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
41	19021488	Bùi Ngọc Minh	25/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
42	19021486	Đỗ Hồng Minh	25/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
43	19021487	Lê Hiếu Minh	28/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
44	19021490	Nguyễn Bảo Nam	05/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
45	19021489	Trần Nguyễn Hoàng Nam	15/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
46	19021496	Hòa Văn Nguyên	08/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
47	19021497	Bùi Quang Nhật	22/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
48	19021498	Vũ Thị Hồng Nhung	16/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
49	19021499	Trần Quang Phú	27/07/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
50	19021507	Trần Việt Quang	01/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
51	19021501	Bùi Vũ Minh Quân	05/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
52	19021502	Hoàng Minh Quân	07/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
53	19021508	Nguyễn Duy Quỳnh	26/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
54	19021509	Trần Hoàng Sơn	01/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
55	19021510	Đào Nhật Tân	10/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
56	19021511	Nguyễn Minh Tân	12/09/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
57	19021513	Vũ Văn Thái	22/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
58	19021515	Phạm Xuân Thành	22/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
59	19021517	Đàm Việt Thương	06/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
60	19021519	Nguyễn Huy Tô	19/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
61	19021529	Phạm Minh Tú	25/07/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
62	19021531	Phạm Anh Tuấn	13/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
63	19021532	Trịnh Quốc Tuấn	02/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
64	19021535	Lê Đình Tùng	23/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC1	17,500,000
65	19021405	Chữ Việt Anh	26/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
66	19021401	Lê Đức Anh	05/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
67	19021412	Nguyễn Lâm Anh	25/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
68	19021404	Nguyễn Thế Anh	06/09/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
69	19021400	Nguyễn Thị Vân Anh	22/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
70	19021409	Nguyễn Tuấn Anh	09/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
71	19021408	Phạm Đức Anh	24/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
72	19021407	Phạm Đức Anh	10/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
73	19021414	Phạm Minh Bảo	30/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
74	19021415	Trương Văn Bảo	19/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
75	19021418	Hồ Trần Bình	28/09/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
76	19021419	Phạm Đình Bình	02/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
77	19021420	Nguyễn Thành Công	19/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
78	19021431	Phạm Văn Dự	20/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
79	19021440	Phạm Công Dương	25/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
80	19021424	Hoàng Trọng Đại	09/04/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
81	19021430	Nguyễn Đăng Đoàn	07/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
82	19021433	Đỗ Anh Đức	22/07/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
83	19021438	Nguyễn Anh Đức	14/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
84	19021439	Phan Anh Đức	29/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
85	19021443	Trịnh Trường Giang	20/07/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
86	19021446	Hoàng Tuấn Hà	30/04/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
87	19021445	Nguyễn Mạnh Hà	15/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
88	19021453	Nguyễn Minh Hiếu	24/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
89	19021452	Phạm Minh Hiếu	14/09/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
90	19021454	Vũ Ngọc Hoàng Hiếu	22/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
91	19021460	Nguyễn Việt Hoàng	13/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
92	19021458	Phan Mạnh Hoàng	10/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
93	19021459	Tô Hữu Hoàng	02/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
94	19021456	Trần Quốc Hoàng	26/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
95	19021468	Nguyễn Đăng Huy	02/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
96	19021464	Nguyễn Quang Huy	31/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
97	19021465	Trương Gia Huy	10/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
98	19021473	Đỗ Minh Khôi	17/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
99	19021474	Trịnh Tuấn Khôi	08/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
100	19021476	Vũ Trung Kiên	07/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
101	19021477	Phạm Tùng Lâm	02/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
102	19021481	Nguyễn Văn Lợi	05/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
103	19021485	Bùi Đức Mạnh	12/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
104	19021484	Nguyễn Trọng Mạnh	17/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
105	19021491	Đình Doãn Nam	28/06/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
106	19021493	Nguyễn Văn Nam	09/11/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
107	19021495	Nguyễn Trung Nguyên	13/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
108	19021494	Trần Xuân Nguyên	22/04/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
109	19021506	Nguyễn Minh Quang	24/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
110	19021504	Lê Anh Quân	01/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
111	19021505	Lê Trung Quân	07/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
112	19021503	Trần Anh Quân	28/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
113	19021514	Phạm Đức Thành	27/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
114	19021516	Trần Bảo Thịnh	20/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
115	19021518	Vũ Sơn Thủy	14/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
116	19021521	Chu Thanh Toàn	11/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
117	19021520	Tạ Văn Toàn	13/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
118	19021522	Lê Ngọc Toàn	08/05/2000	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
119	19021523	Lê Kiều Trang	13/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
120	19021525	Nguyễn Văn Triệu	09/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
121	19020073	Phạm Đức Trung	16/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
122	19021527	Cần Quang Trường	05/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
123	19021526	Nguyễn Xuân Trường	06/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
124	19021528	Trần Xuân Trường	05/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
125	19021530	Nguyễn Hữu Tú	16/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
126	19021533	Hoàng Mạnh Tùng	11/02/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
127	19021534	Nguyễn Thanh Tùng	23/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
128	19021536	Lưu Khoa Văn	27/01/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
129	19021537	Lê Quốc Việt	13/05/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
130	19021538	Ngô Quốc Việt	01/08/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
131	19021539	Dương Hoàng Vinh	24/12/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
132	19021540	Đỗ Thái Vũ	12/03/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000
133	19021541	Nguyễn Tuấn Vũ	07/10/2001	QH-2019-I/CQ-Đ-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
134	19020095	Nguyễn Hùng Dũng	03/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
135	19021246	Phạm Anh Dũng	25/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
136	19021247	Vũ Mạnh Dũng	23/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
137	19020060	Nguyễn Vũ Bình Dương	30/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
138	19020033	Ngô Hải Đăng	09/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
139	19021260	Lê Trường Giang	28/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
140	19021261	Hoàng Đức Hà	19/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
141	19021263	Trần Xuân Hải	04/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
142	19021268	Vũ Ngọc Hiền	27/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
143	19021284	Bùi Huy Hoàng	17/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
144	19021285	Trần Minh Hoàng	31/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
145	19020034	Trần Minh Hoàng	19/05/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
146	19020098	Vương Vũ Đức Hoàng	06/05/2000	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
147	19021289	Trần Khánh Hùng	12/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
148	19020103	Dương Nhật Huy	15/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
149	19021307	Bùi Khánh Huyền	09/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
150	19020100	Bùi Danh Hưng	18/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
151	19021295	Nguyễn Mạnh Hưng	18/05/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
152	19020104	Nguyễn Ngọc Khang	30/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
153	19021314	Tổng Duy Khánh	19/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
154	19020105	Nguyễn Duy Đức Khoa	11/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
155	19020107	Khuất Bảo Kiên	10/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
156	19020106	Nguyễn Thế Kiên	04/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
157	19020110	Trần Hoàng Bảo Long	02/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
158	19021327	Vũ Lê Mai	28/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
159	19020111	Ngô Đức Mạnh	10/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
160	19021329	Nguyễn Tuấn Mạnh	29/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
161	19020113	Nguyễn Bảo Minh	04/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
162	19020064	Nguyễn Lê Minh Ngọc	08/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
163	19020115	Phạm Hoàng Phi	09/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
164	19021346	Vương Thanh Phương	01/05/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
165	19020117	Hoàng Nhật Quang	11/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
166	19020065	Nguyễn Vinh Quang	06/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
167	19021351	Nguyễn Hồng Quân	01/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
168	19020116	Phan Đình Quân	14/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
169	19021367	Trần Văn Trọng Thành	02/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
170	19020118	Lê Thu Trà	16/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
171	19020067	Trần Việt Tùng	06/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
172	19020120	Phan Đức Việt	29/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC1	17,500,000
173	19021217	Đình Việt Anh	03/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
174	19021213	Phan Hải Anh	20/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
175	19021209	Trương Thị Kiều Anh	23/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
176	19020092	Vũ Đình Việt Anh	26/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
177	19021220	Dương Quang Bách	19/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
178	19021221	Ngô Xuân Bách	10/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
179	19021254	Lê Thị Bích Duyên	20/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
180	19021250	Phạm Quý Dương	10/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
181	19021234	Hà Văn Đạt	01/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
182	19021235	Ngô Quốc Đạt	02/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
183	19021242	Hà Tiến Đức	24/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
184	19021243	Lò Anh Đức	01/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
185	19021258	Đình Thị Giang	26/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
186	19021257	Ngô Hồng Giang	24/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
187	19021259	Nguyễn Trường Giang	16/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
188	19021276	Nguyễn Vũ Hiệu	06/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
189	19021280	Trần Huy Hoàn	10/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
190	19020035	Cao Nguyễn Hùng	18/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
191	19021290	Nguyễn Văn Hùng	23/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
192	19021304	Ngô Văn Huy	24/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
193	19021299	Nguyễn Đức Huy	17/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
194	19021301	Trương Gia Huy	22/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
195	19021294	Vũ Quang Hưng	16/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
196	19021297	Trần Ngọc Hương	11/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
197	19021331	Phạm Vũ Minh	05/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
198	19021341	Nguyễn Duy Ngọc	07/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
199	19021343	Nguyễn Thị Nhung	20/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
200	19021355	Ngô Đình Ngọc Quang	01/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
201	19021349	Võ Minh Quân	30/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
202	19021359	Kiều Thái Sơn	23/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
203	19021358	Nguyễn Thế Sơn	30/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
204	19021363	Nguyễn Minh Thái	02/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
205	19021378	Lê Quang Trung	19/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
206	19021380	Tào Văn Trường	19/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
207	19021385	Đào Xuân Tùng	08/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
208	19021388	Kiều Văn Tuyên	01/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
209	19021387	Kiều Văn Tuyên	07/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
210	19021390	Đình Ngọc Vân	06/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
211	19021389	Nguyễn Thị Hồng Vân	04/05/2000	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
212	19021393	Hà Long Việt	04/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
213	19021394	Nguyễn Đức Vinh	18/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
214	19021397	Phạm Văn Vũ	22/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC2	17,500,000
215	19021211	Dương Tú Anh	22/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
216	19021210	Lý Hoàng Anh	23/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
217	19021216	Nguyễn Trung Anh	17/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
218	19021207	Trần Quang Anh	26/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
219	19021218	Dương Nguyệt Ánh	19/05/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
220	19021219	Phạm Ngọc Ánh	19/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
221	19021225	Bùi Đăng Nam Bình	25/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
222	19021224	Trương Gia Bình	30/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
223	19021226	Nguyễn Thành Bông	20/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
224	19021227	Nguyễn Duy Cao	26/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
225	19021229	Đặng Trung Cường	19/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
226	19021230	Vũ Mạnh Cường	26/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
227	19021241	Nguyễn Quang Diệu	01/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
228	19021245	Trần Long Dũng	02/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
229	19021252	Phạm Minh Duy	03/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
230	19021238	Đỗ Đình Đạt	02/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
231	19021240	Nguyễn Trọng Đạt	06/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
232	19020061	Dương Ngân Hà	07/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
233	19021262	Nguyễn Quang Hà	05/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
234	19021264	Nguyễn Văn Hải	26/05/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
235	19021274	Đặng Minh Hiếu	31/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
236	19021270	Đỗ Minh Hiếu	10/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
237	19021273	Đỗ Minh Hiếu	18/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
238	19021272	Nguyễn Trung Hiếu	14/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
239	19021281	Đình Phú Hoàng	16/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
240	19021282	Phạm Minh Hoàng	17/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
241	19021300	Đỗ Quang Huy	13/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
242	19021298	Nguyễn Thị Hường	21/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
243	19021311	Đặng Tiên Khánh	16/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
244	19021313	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
245	19021323	Trần Thành Long	13/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
246	19021321	Vũ Đức Long	06/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
247	19020036	Vũ Hoàng Long	06/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
248	19021333	Nguyễn Công Minh	15/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
249	19021332	Nguyễn Quang Minh	01/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
250	19021338	Hà Phương Nam	14/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
251	19021336	Trần Đồng Nam	31/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
252	19021337	Vũ Thế Nam	04/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
253	19021339	Đào Thị Ngát	10/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
254	19021340	Nguyễn Hữu Nghĩa	18/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
255	19021350	Đỗ Mạnh Quân	21/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
256	19021370	Đào Duy Thượng	23/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
257	19021383	Nguyễn Anh Tuấn	15/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
258	19021382	Nguyễn Đức Tuấn	22/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
259	19021386	Chu Thanh Tùng	30/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
260	19020066	Hoàng Hữu Tùng	10/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
261	19021391	Đàm Thanh Văn	24/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
262	19021392	Trần Quang Việt	09/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
263	19021395	Nguyễn Thành Vinh	16/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
264	19021396	Phạm Thanh Vĩnh	13/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC3	17,500,000
265	19021215	Đặng Thế Hoàng Anh	18/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
266	19021212	Nguyễn Việt Anh	09/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
267	19021214	Vũ Tú Anh	07/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
268	19020093	Hoàng Hữu Bách	12/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
269	19021222	Trần Xuân Bách	28/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
270	19021231	Lê Mạnh Cường	02/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
271	19021233	Mai Công Danh	29/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
272	19021244	Lê Tuấn Dũng	19/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
273	19021248	Đỗ Đại Dương	10/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
274	19021236	Đỗ Văn Đạt	06/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
275	19021256	Hà Đông Giang	18/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
276	19021267	Nguyễn Thị Thúy Hiền	01/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
277	19021269	Nguyễn Sinh Hiền	31/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
278	19021275	Bùi Minh Hiếu	30/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
279	19021271	Nguyễn Trung Hiếu	16/04/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
280	19021286	Nguyễn Hữu Hoàng	27/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
281	19021283	Nguyễn Thế Hoàng	07/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
282	19021288	Lê Thị Minh Hồng	03/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
283	19021306	Hồ An Huy	16/03/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
284	19021305	Lê Bá Gia Huy	02/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
285	19021308	Đỗ Ngọc Huyền	11/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
286	19021315	Phạm Thị Minh Khuê	19/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
287	19021319	Đặng Xuân Lãm	22/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
288	19021318	Lưu Văn Lâm	28/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
289	19021320	Trần Duy Linh	21/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
290	19021322	Trần Thế Mạnh Long	28/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
291	19021324	Lê Thiên Lực	21/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
292	19021326	Phạm Ngọc Mai	17/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
293	19021328	Lê Xuân Mạnh	17/08/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
294	19020063	Cao Đình Hoàng Minh	25/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
295	19021335	Trần Đình Nam	01/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
296	19021347	Bùi Thu Phương	07/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
297	19021354	Hoàng Minh Quang	25/11/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
298	19021353	Mai Nhật Quang	02/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
299	19021362	Thân Hồng Thái	04/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
300	19021364	Nguyễn Chí Thanh	30/10/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
301	19021373	Phí Trần Toàn	28/05/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
302	19021372	Bùi Văn Toán	25/09/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
303	19021374	Phạm Thị Minh Trang	06/06/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
304	19021377	Đỗ Minh Trung	09/02/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
305	19021381	Nguyễn Văn Tú	17/07/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
306	19020128	Nguyễn Bá Anh Tuấn	11/01/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
307	19021384	Nguyễn Mạnh Tuấn	28/12/2001	QH-2019-I/CQ-C-A-CLC4	17,500,000
308	19020999	Nguyễn Tuấn Anh	24/05/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
309	19021002	Đỗ Đức Công	14/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
310	19021004	Dương Tuấn Cường	23/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
311	19021007	Nguyễn Nam Cường	08/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
312	19021020	Nguyễn Việt Dũng	23/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
313	19021025	Nguyễn Việt Dũng	22/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
314	19021024	Phạm Mạnh Dũng	06/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
315	19021029	Nguyễn Bá Duy	07/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
316	19021026	Nguyễn Tùng Dương	23/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
317	19021027	Phạm Đình Đăng Dương	13/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
318	19021013	Nguyễn Minh Đạt	03/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
319	19021014	Phạm Thành Đạt	14/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
320	19021019	Lại Huy Đức	07/05/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
321	19021018	Nguyễn Hữu Đức	24/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
322	19021032	Bùi Thanh Hà	29/09/2000	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
323	19021034	Nguyễn Đức Hải	08/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
324	19021036	Nguyễn Ngọc Hải	14/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
325	19021037	Nguyễn Văn Hải	26/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
326	19021040	Lê Văn Hậu	14/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
327	19021042	Bùi Khánh Hiền	07/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
328	19021041	Vũ Thế Hiền	26/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
329	19021043	Nguyễn Tuấn Hiệp	26/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
330	19021046	Phạm Minh Hiếu	07/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
331	19021051	Lê Huy Hoàng	05/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
332	19021053	Nghiêm Ngọc Hùng	01/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
333	19021054	Nguyễn Việt Hùng	23/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
334	19021056	Phạm Vũ Hùng	27/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
335	19021059	Nguyễn Quốc Huy	19/05/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
336	19021064	Vũ Văn Huy	23/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
337	19021057	Hoàng Văn Hưng	08/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
338	19021058	Vũ Hải Hưng	14/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
339	19021066	Đoàn Mạnh Khánh	20/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
340	19021069	Nguyễn Văn Kiên	25/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
341	19021074	Trần Công Lương	21/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
342	19021076	Trần Xuân lượng	16/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
343	19021077	Vũ Đức Mạnh	15/05/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
344	19021079	Vũ Đức Mạnh	22/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
345	19021080	Dương Công Minh	29/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
346	19021082	Đàm Văn Minh	04/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
347	19021087	Phạm Thế Nam	03/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
348	19021084	Phạm Tuấn Nam	07/08/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
349	19021090	Tổng Văn Nguyên	29/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
350	19021091	Nguyễn Trọng Nhân	07/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
351	19021092	Nguyễn Vũ Phúc	30/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
352	19021093	Lâm Văn Phương	01/10/2000	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
353	19021096	Nguyễn Vũ Quang	04/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
354	19021100	Tô Minh Quang	28/08/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
355	19021101	Ngô Tiên Sáng	27/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
356	19021105	Nguyễn Thế Sơn	15/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
357	19021104	Trần Thế Sơn	01/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
358	19021108	Trần Nhật Tân	01/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
359	19021110	Đình Văn Thắng	09/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
360	19021111	Phạm Đức Thắng	19/05/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
361	19021116	Nguyễn Quốc Thịnh	12/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
362	19021118	Trần Hữu Thịnh	15/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
363	19021120	Phạm Minh Tiến	27/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
364	19021119	Phạm Minh Tiến	18/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
365	19021121	Ngô Minh Tinh	05/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
366	19021130	Bùi Thanh Tuấn	16/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
367	19021129	Đỗ Mạnh Tuấn	16/08/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
368	19021132	Vũ Đình Tùng	07/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
369	19021139	Dương Quang Vũ	16/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
370	19021138	Nguyễn Chu Long Vũ	14/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
371	19021140	Nguyễn Đình Vỹ	21/08/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
372	19021141	Vũ Quang Xuân	27/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC1	17,500,000
373	19020998	Dương Duy Anh	08/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
374	19021000	Trần Văn Cao	28/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
375	19021001	Phạm Công Chung	13/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
376	19021003	Trần Văn Công	24/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
377	19021006	Nguyễn Đức Cường	11/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
378	19021008	Nguyễn Hồng Cường	02/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
379	19021005	Nguyễn Huy Cường	09/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
380	19021022	Lê Mạnh Dũng	05/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
381	19021023	Nguyễn Quang Dũng	18/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
382	19021030	Bùi Đức Duy	30/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
383	19021031	Nghiêm Đình Duy	26/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
384	19021028	Hoàng Thế Dương	26/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
385	19021010	Nguyễn Quang Đại	15/05/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
386	19021015	Vũ Tiến Đạt	18/08/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
387	19021011	Triệu Văn Đăng	24/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
388	19021016	Nguyễn Việt Đông	17/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
389	19021017	Phạm Trung Đức	10/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
390	19021035	Bùi Thị Dương Hải	04/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
391	19021033	Hoàng Phúc Hải	15/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
392	19021038	Lương Văn Hạnh	18/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
393	19021039	Nguyễn Tiến Hậu	27/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
394	19021045	Đỗ Hữu Hiếu	04/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
395	19021044	Hoàng Đức Hiếu	22/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
396	19021048	Phạm Xuân Hòa	26/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
397	19021047	Phí Văn Hòa	09/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
398	19021052	Đình Huy Hoàng	10/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
399	19021060	Chu Thiện Huy	22/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
400	19020157	Đào Tuấn Huy	02/07/2000	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
401	19021062	Đặng Đình Huy	27/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
402	19021063	Nghiêm Quang Huy	22/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
403	19021067	Nguyễn Thế Khôi	29/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
404	19021070	Nguyễn Trung Kiên	31/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
405	19021071	Đỗ Đức Thanh Lâm	18/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
406	19021073	Hoàng Hải Long	24/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
407	19021078	Cao Đức Mạnh	24/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
408	19021081	Nguyễn Đức Minh	23/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
409	19021083	Nguyễn Quang Minh	09/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
410	19021088	Lê Hoài Nam	19/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
411	19021085	Lê Quang Nam	20/01/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
412	19021086	Nguyễn Văn Nam	15/08/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
413	19021089	Trần Quang Nguyên	08/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
414	19021099	Cao Hồng Quang	08/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
415	19021097	Lương Hồng Quang	25/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
416	19021098	Nguyễn Văn Quang	30/05/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
417	19021094	Nguyễn Chí Quân	26/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
418	19021095	Trịnh Hồng Quân	20/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
419	19021107	Mai Ngọc Sơn	13/10/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
420	19021102	Nguyễn Đức Thái Sơn	16/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
421	19021103	Nguyễn Tiến Trường Sơn	20/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
422	19021109	Trịnh Minh Tân	03/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
423	19021112	Hà Ngọc Thanh	19/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
424	19021114	Bùi Tuấn Thành	22/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
425	19021113	Đình Tuấn Thành	21/09/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
426	19021115	Nguyễn Văn Thành	14/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
427	19021117	Hoàng Văn Thịnh	17/02/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
428	19021123	Hoàng Văn Toàn	08/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
429	19021124	Nguyễn Hải Toàn	11/04/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
430	19021122	Nguyễn Thọ Toàn	25/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
431	19021125	Mai Đình Trình	04/11/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
432	19020161	Hứa Quang Trường	06/12/2000	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
433	19021127	Trần Bá Đan Trường	22/06/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
434	19021133	Nguyễn Văn Tùng	26/07/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
435	19021134	Nguyễn Xuân Tùng	10/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
436	19021135	Trần Thanh Tùng	22/03/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
437	19021137	Đình Quang Vinh	06/12/2001	QH-2019-I/CQ-M-CLC2	17,500,000
438	19021205	Lã Quốc Anh	31/07/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
439	19021208	Nguyễn Đức Anh	19/10/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
440	19021223	Trần Thanh Bách	01/11/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
441	19021228	Vũ Đình Công	24/09/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
442	19021253	Trịnh Thị Duyên	15/10/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
443	19021249	Nguyễn Tùng Dương	23/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
444	19021237	Nguyễn Thành Đạt	28/04/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
445	19020126	Nguyễn Trọng Đạt	09/10/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
446	19021239	Phạm Đức Đạt	14/12/2000	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
447	19021265	Trần Thị Hằng	01/02/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
448	19021278	Nghiêm Thị Quỳnh Hoa	11/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
449	19020099	Nguyễn Việt Hoàng	24/09/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
450	19021291	Dương Việt Hùng	10/06/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
451	19021302	Hồ Quang Huy	02/05/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
452	19020102	Nguyễn Anh Huy	03/01/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
453	19021303	Nguyễn Đức Huy	22/11/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
454	19021293	Đoàn Việt Hưng	27/12/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
455	19020101	Nguyễn Trung Hưng	29/01/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
456	19021292	Trần Quốc Hưng	27/02/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
457	19021296	Nguyễn Thị Lan Hương	23/01/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
458	19021310	Nguyễn Xuân Khang	19/11/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
459	19021312	Dương Hoàng Khánh	11/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
460	19020108	Nguyễn Mỹ Linh	08/01/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
461	19021325	Nguyễn Hải Lưu	31/05/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
462	19020112	Đặng Nhật Minh	15/06/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Tạm tính HP trước MGHP (đ)
463	19021330	Phan Công Minh	30/10/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
464	19021334	Bùi Hoàng Nam	21/09/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
465	19021342	Phùng Sỹ Ngọc	11/07/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
466	19021344	Hoàng Bảo Phúc	11/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
467	19021356	Trần Văn Quang	09/04/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
468	19021357	Nguyễn Huy Sáng	22/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
469	19021368	Nguyễn Công Thành	28/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
470	19021369	Ngô Quang Thiện	06/04/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
471	19021371	Nguyễn Văn Thủy	26/05/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
472	19021376	Nguyễn Thành Trung	31/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000
473	19021379	Trần Quang Trung	23/08/2001	QH-2019-I/CQ-T-CLC	17,500,000